

Số: 1401/QĐ-ĐH HHVN

Hải Phòng, ngày 21 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Thạc sĩ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 2136/QĐ-ĐH HHVN ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ các Quyết định về việc công nhận trúng tuyển học viên cao học của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1990/QĐ-ĐH HHVN ngày 06 tháng 8 năm 2015 về việc ban hành Quy định về Tổ chức và Quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Biên bản xét tốt nghiệp ngày 31 tháng 7 năm 2019 cho các học viên đã bảo vệ luận văn thạc sĩ;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Đào tạo sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Thạc sĩ cho 182 học-viên cao học đã bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Những học viên có tên trong danh sách (ghi ở Điều 1) được hưởng mọi quyền lợi ghi trong Quy chế Đào tạo trình độ Thạc sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Trưởng các phòng: TC-HC, KH-TC; Viện trưởng Viện Đào tạo sau đại học; Trưởng các khoa chuyên môn; các Phòng, Ban liên quan và các học viên cao học có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GD & ĐT (để báo cáo);
- Bộ Giao thông Vận tải (để báo cáo);
- Lưu: VT, Viện ĐTSĐH.



PGS.TS. Phạm Xuân Dương

DANH SÁCH

CÁC HỌC VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP & CẤP BẰNG THẠC SĨ KHOA 2015 đợt 1
(Kèm theo Quyết định số : 1401/QĐ-ĐHHVN ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Hàng Hải Việt Nam)

TT	Họ và tên học viên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Số, ngày Quyết định trúng tuyển	Số bằng
1. Ngành: Quản lý kinh tế - Mã số: 8310110 (03 học viên)						
Lớp 1						
1.	Vũ Quốc Vương	Nam	16.06.1979	Hải Phòng	Số 1319/QĐ-ĐHHVN ngày 22/5/2015	3474
Lớp 3						
2.	Phạm Thu Hà	Nữ	15.12.1991	Hải Phòng	Số 1319/QĐ-ĐHHVN ngày 22/5/2015	3475
3.	Trịnh Duy Tuyền	Nam	27.05.1992	Hải Phòng	Số 1319/QĐ-ĐHHVN ngày 22/5/2015	3476

Tổng số: 03 học viên

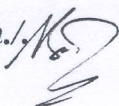
4.	Nguyễn Thị Liên	Nữ	25.11.1983	Hải Phòng	Số 1319/QĐ-ĐHHVN ngày 11/12/2015	3480
5.	Nguyễn Thị Hồng	Nữ	18.09.1986	Hải Phòng	Số 1319/QĐ-ĐHHVN ngày 11/12/2015	3481
6.	Nguyễn Mạnh Thắng	Nam	18.03.1985	Hải Phòng	Số 1319/QĐ-ĐHHVN ngày 11/12/2015	3482
Lớp 3						
7.	Ngô Thành Trung	Nam	29.08.1987	Hải Phòng	Số 1319/QĐ-ĐHHVN ngày 11/12/2015	3483
Lớp 5						
8.	Nguyễn Ngọc Linh	Nam	09.09.1988	Quảng Ninh	Số 1319/QĐ-ĐHHVN ngày 11/12/2015	3484
9.	Nguyễn Trịnh Trà My	Nữ	15.12.1991	Quảng Ninh	Số 1319/QĐ-ĐHHVN ngày 11/12/2015	3485
Lớp 6						
10.	Phạm Đình Long	Nam	15.09.1988	Hải Dương	Số 1319/QĐ-ĐHHVN ngày 11/12/2015	3486
11.	Phạm Đức Việt	Nam	19.11.1980	Hải Dương	Số 1319/QĐ-ĐHHVN ngày 11/12/2015	3487

Tổng số: 11 học viên

DANH SÁCH

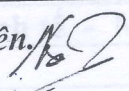
CÁC HỌC VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP & CẤP BẰNG THẠC SĨ KHOA 2015 đợt 2
(Kèm theo Quyết định số : 1401/QĐ-ĐHHHVN ngày 04 tháng 8 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng Hải Việt Nam)

TT	Họ và tên học viên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Số, ngày Quyết định trúng tuyển	Số bảng
1. Ngành: Tổ chức và quản lý vận tải - Mã số: 8840103 (01 học viên)						
1.	Bùi Thị Thanh Huyền	Nữ	02.08.1976	Hải Phòng	Số 3391A/QĐ-ĐHHHVN ngày 11/12/2015	3477
2. Ngành: Quản lý kinh tế - Mã số: 8310110 (10 học viên)						
Lớp 1						
2.	Vũ Thị Cúc	Nữ	11.10.1979	Hải Phòng	Số 3391A/QĐ-ĐHHHVN ngày 11/12/2015	3478
3.	Nguyễn Anh Dũng	Nam	09.07.1982	Quảng Ninh	Số 3391A/QĐ-ĐHHHVN ngày 11/12/2015	3479
4.	Nguyễn Trung Kiên	Nam	25.11.1985	Hải Phòng	Số 3391A/QĐ-ĐHHHVN ngày 11/12/2015	3480
5.	Nguyễn Thị Hồng Liên	Nữ	18.09.1986	Hải Phòng	Số 3391A/QĐ-ĐHHHVN ngày 11/12/2015	3481
6.	Nguyễn Mạnh Thắng	Nam	18.03.1985	Hải Phòng	Số 3391A/QĐ-ĐHHHVN ngày 11/12/2015	3482
Lớp 3						
7.	Ngô Thành Trung	Nam	29.08.1987	Hải Phòng	Số 3391A/QĐ-ĐHHHVN ngày 11/12/2015	3483
Lớp 5						
8.	Nguyễn Ngọc Linh	Nam	09.09.1988	Quảng Ninh	Số 3391A/QĐ-ĐHHHVN ngày 11/12/2015	3484
9.	Nguyễn Trịnh Trà My	Nữ	15.12.1991	Quảng Ninh	Số 3391A/QĐ-ĐHHHVN ngày 11/12/2015	3485
Lớp 6						
10.	Phạm Đình Long	Nam	15.09.1988	Hải Dương	Số 3391A/QĐ-ĐHHHVN ngày 11/12/2015	3486
11.	Phạm Đức Việt	Nam	19.11.1980	Hải Dương	Số 3391A/QĐ-ĐHHHVN ngày 11/12/2015	3487

Tổng số: 11 học viên. / 

DANH SÁCH
CÁC HỌC VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP & CẤP BẰNG THẠC SĨ KHOA 2016 đợt 1
 (Kèm theo Quyết định số : 1401/QĐ-ĐHHHVN ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Hiệu trưởng
 Trường Đại học Hàng Hải Việt Nam)

TT	Họ và tên học viên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Số, ngày Quyết định trúng tuyển	Số bằng
1. Ngành: Công nghệ thông tin - Mã số: 8480201 (01 học viên)						
1.	Nguyễn Thanh Tùng	Nam	11.09.1990	Hải Phòng	Số 1052/QĐ-ĐHHHVN ngày 25/5/2016	3488
2. Ngành: Quản lý kinh tế - Mã số: 8310110 (02 học viên)						
Lớp 1						
2.	Lê Hoài Nam	Nam	10.06.1989	Hải Phòng	Số 1052/QĐ-ĐHHHVN ngày 25/5/2016	3489
Lớp 3						
3.	Lương Ngọc Quý	Nam	10.11.1992	Hưng Yên	Số 1052/QĐ-ĐHHHVN ngày 25/5/2016	3490

Tổng số: 03 học viên. 

3. Ngành: Quản lý kinh tế - Mã số: 8310110 (07 học viên)						
Lớp 1						
5.	Bùi Hải Chiến	Nam	20.01.1994	Hải Phòng	Số 2242/QĐ-ĐHHHVN ngày 20/10/2016	3495
6.	Đinh Xuân Chính	Nam	02.01.1992	Hải Phòng	Số 2242/QĐ-ĐHHHVN ngày 20/10/2016	3496
7.	Đỗ Thị Mỹ Linh	Nữ	01.08.1993	Hải Dương	Số 2242/QĐ-ĐHHHVN ngày 20/10/2016	3497
Lớp 2						
8.	Hồ Công Cường	Nam	20.5.1975	Nghệ An	Số 2242/QĐ-ĐHHHVN ngày 20/10/2016	3498
9.	Nguyễn Mỹ Linh	Nữ	23.11.1993	Hải Phòng	Số 2242/QĐ-ĐHHHVN ngày 20/10/2016	3499
10.	Trần Quốc Toàn	Nam	18.10.1976	Hải Phòng	Số 2242/QĐ-ĐHHHVN ngày 20/10/2016	3500
Lớp 5						
11.	Dương Danh Phúc	Nam	10.03.1981	Hà Tĩnh	Số 2242/QĐ-ĐHHHVN ngày 20/10/2016	3501

Tổng số: 11 học viên. 

DANH SÁCH
CÁC HỌC VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP & CẤP BẰNG THẠC SĨ KHOA 2016 đợt 2
 (Kèm theo Quyết định số : 1401 /QĐ-ĐHHVN ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Hiệu trưởng
 Trường Đại học Hàng Hải Việt Nam)

TT	Họ và tên học viên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Số, ngày Quyết định trúng tuyển	Số bằng
1. Ngành: Tổ chức và quản lý vận tải - Mã số: 8840103 (02 học viên)						
1.	Nguyễn Minh Hằng	Nữ	17.02.1973	Hải Phòng	Số 2242/QĐ-ĐHHVN ngày 20/10/2016	3491
2.	Bùi Thị Phụng	Nữ	05.12.1994	Hải Phòng	Số 2242/QĐ-ĐHHVN ngày 20/10/2016	3492
2. Ngành: Công nghệ thông tin - Mã số: 8480201 (02 học viên)						
3.	Lê Danh Phương	Nam	04.01.1989	Hải Phòng	Số 2242/QĐ-ĐHHVN ngày 20/10/2016	3493
4.	Nguyễn Quang Trung	Nam	22.03.1988	Hải Phòng	Số 2242/QĐ-ĐHHVN ngày 20/10/2016	3494
3. Ngành: Quản lý kinh tế - Mã số: 8310110 (07 học viên)						
Lớp 1						
5.	Bùi Hải Chiến	Nam	20.01.1994	Hải Phòng	Số 2242/QĐ-ĐHHVN ngày 20/10/2016	3495
6.	Đinh Xuân Chính	Nam	02.01.1992	Hải Phòng	Số 2242/QĐ-ĐHHVN ngày 20/10/2016	3496
7.	Đỗ Thị Mỹ Linh	Nữ	01.08.1993	Hải Dương	Số 2242/QĐ-ĐHHVN ngày 20/10/2016	3497
Lớp 2						
8.	Hồ Công Cường	Nam	20.5.1975	Nghệ An	Số 2242/QĐ-ĐHHVN ngày 20/10/2016	3498
9.	Nguyễn Mỹ Linh	Nữ	23.11.1993	Hải Phòng	Số 2242/QĐ-ĐHHVN ngày 20/10/2016	3499
10.	Trần Quốc Toàn	Nam	18.10.1976	Hải Phòng	Số 2242/QĐ-ĐHHVN ngày 20/10/2016	3500
Lớp 5						
11.	Dương Danh Phúc	Nam	10.03.1981	Hà Tĩnh	Số 2242/QĐ-ĐHHVN ngày 20/10/2016	3501

Tổng số: 11 học viên.

DANH SÁCH
CÁC HỌC VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP & CẤP BẰNG THẠC SĨ KHOA 2017 đợt 1
 (Kèm theo Quyết định số : 1901/QĐ-ĐHHHVN ngày 01/ tháng 8 năm 2019 của Hiệu trưởng
 Trường Đại học Hàng Hải Việt Nam)

TT	Họ và tên học viên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Số, ngày Quyết định trúng tuyển	Số bảng
1.Ngành: Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa - Mã số: 8520216 (01 học viên)						
1.	Nguyễn Văn Kiên	Nam	01.02.1979	Thanh Hóa	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3502
2.Chuyên ngành: Khai thác, bảo trì tàu thủy - Mã số: 8520116 (06 học viên)						
2.	Vũ Xuân Chiến	Nam	01.06.1974	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3503
3.	Trần Ngọc Đạt	Nam	14.12.1989	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3504
4.	Lương Công Thiện	Nam	06.09.1981	Hà Nam	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3505
5.	Bùi Hữu Tùng	Nam	14.02.1984	Thái Bình	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3506
6.	Nguyễn Việt Kiên	Nam	08.03.1977	Hà Nội	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3507
7.	Lê Huy Thanh	Nam	30.05.1975	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3508
3.Chuyên ngành: Quản lý hàng hải - Mã số: 8840106 (01 học viên)						
8.	Nguyễn Hữu Quế	Nam	29.09.1986	Thanh Hóa	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3509
4.Chuyên ngành: Bảo đảm an toàn hàng hải - Mã số: 8840106 (04 học viên)						
9.	Nguyễn Việt Anh	Nam	17.08.1991	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3510
10.	Trần Thị Chang	Nữ	12.04.1994	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3511
11.	Nguyễn Quang Huy	Nam	06.03.1993	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3512
12.	Bùi Việt Linh	Nam	08.01.1988	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3513
5.Ngành: Kỹ thuật xây dựng công trình thủy - Mã số: 8580202 (01 học viên)						
13.	Đào Thị Thu Hiền	Nữ	9.10.1983	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3514
6.Ngành: Kỹ thuật điện tử - Mã số: 8520203 (01 học viên)						
14.	Thái Doãn Việt Vượng	Nam	27/02/1980	Nghệ An	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3515
7.Ngành: Tổ chức và quản lý vận tải - Mã số: 8840103 (03 học viên)						
15.	Đồng Thúy Hằng	Nữ	02.01.1988	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3516
16.	Lê Thu Hạnh	Nữ	29.09.1992	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3517
17.	Trần Thị Thùy Linh	Nữ	29.01.1995	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3518
8.Ngành: Quản lý kinh tế - Mã số: 8310110 (130 học viên)						
Lớp 1						

18.	Phạm Thị Vân	Anh	Nữ	27.06.1987	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3519
19.	Chu Khánh	Chi	Nữ	01.11.1994	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3520
20.	Trần Kim	Cúc	Nữ	13.09.1989	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3521
21.	Phạm Phương	Dung	Nữ	27.04.1993	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3522
22.	Phùng Thùy	Dương	Nữ	09.05.1992	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3523
23.	Đinh Thị Thu	Hà	Nữ	11.07.1991	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3524
24.	Nguyễn Thị Thu	Hằng	Nữ	26.12.1982	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3525
25.	Nguyễn Thị	Hằng	Nữ	16.08.1990	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3526
26.	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	Nữ	25.02.1994	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3527
27.	Phùng Thị Thu	Hương	Nữ	09.03.1992	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3528
28.	Hoàng Trung	Kiên	Nam	17.07.1989	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3529
29.	Bùi Thị Thanh	Liên	Nữ	04.06.1991	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3530
30.	Nguyễn Thị	Nga	Nữ	01.08.1983	Thái Bình	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3531
31.	Phạm Hữu	Tài	Nam	31.05.1991	Nam Định	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3532
32.	Nguyễn Tiến	Thành	Nam	26.11.1992	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3533
33.	Nguyễn Thị Thu	Trang	Nữ	14.03.1994	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3534
34.	Bùi Thị Cẩm	Vân	Nữ	22.07.1990	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3535
35.	Phạm Thị Thúy	Vân	Nữ	19.11.1975	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3536
36.	Nguyễn Thị Phương	Hà	Nữ	19.01.1991	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3537
Lớp 2							
37.	Nguyễn Thị Vân	Anh	Nữ	27.02.1980	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3538
38.	Vũ Trần Tú	Anh	Nữ	27.02.1994	Bắc Giang	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3539
39.	Nguyễn Thị Lan	Chi	Nữ	07.02.1984	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3540
40.	Đoàn Thị Phương	Dung	Nữ	02.04.1986	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3541
41.	Phan Nguyễn Việt	Hào	Nam	07.02.1992	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3542

42.	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	Nữ	15.04.1992	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3543
43.	Lê Công	Hoạt	Nam	11.06.1978	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3544
44.	Nguyễn Thị	Liên	Nữ	19.02.1987	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3545
45.	Vũ Thị Phương	Liên	Nữ	01.04.1974	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3546
46.	Đặng Thị Thùy	Linh	Nữ	18.12.1993	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3547
47.	Nguyễn Thị	Minh	Nữ	24.01.1983	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3548
48.	Đoàn Văn	Nam	Nam	09.03.1988	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3549
49.	Đỗ Duy	Nghĩa	Nam	23.06.1972	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3550
50.	Đặng Thị Ngọc	Thủy	Nữ	02.10.1973	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3551
51.	Nguyễn Trọng	Tú	Nam	20.08.1992	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3552
52.	Trần Anh	Tú	Nam	17.08.1992	Nam Định	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3553
53.	Nguyễn Thanh	Tùng	Nam	07.03.1984	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3554
Lớp 3							
54.	Nguyễn Duy	Anh	Nam	25.05.1989	Quảng Ninh	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3555
55.	Phùng Thị Phương	Anh	Nữ	03.03.1992	Quảng Ninh	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3556
56.	Nguyễn Đức	Công	Nam	18.05.1991	Quảng Ninh	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3557
57.	Phạm Ngọc	Cường	Nam	24.09.1987	Quảng Ninh	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3558
58.	Bùi Đình	Dậu	Nam	16.02.1981	Quảng Ninh	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3559
59.	Đặng Thị Bích	Diệp	Nữ	18.06.1983	Quảng Ninh	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3560
60.	Bùi Thị Thúy	Dịu	Nữ	03.03.1980	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3561
61.	Nguyễn Văn	Dũng	Nam	30.07.1981	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3562
62.	Trần Đại	Dương	Nam	02.08.1986	Quảng Ninh	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3563
63.	Phạm Văn	Đức	Nam	27.07.1989	Quảng Ninh	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3564
64.	Vũ Thu	Hà	Nữ	04.02.1986	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3565
65.	Ngô Thu	Hằng	Nữ	19.09.1994	Quảng Ninh	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3566

66.	Phạm Thị Hạnh	Nữ	13.07.1985	Quảng Ninh	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3567
67.	Trần Thị Hồng Hạnh	Nữ	15.06.1977	Thái Bình	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3568
68.	Nguyễn Đình Hào	Nam	03.09.1982	Quảng Ninh	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3569
69.	Đào Đức Hoàn	Nam	04.05.1987	Hưng Yên	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3570
70.	Phạm Trần Hùng	Nam	23.12.1983	Quảng Ninh	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3571
71.	Bùi Quốc Hưng	Nam	27.01.1991	Quảng Ninh	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3572
72.	Đỗ Thị Thanh Huyền	Nữ	25.04.1991	Quảng Ninh	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3573
73.	Phạm Nguyễn Ngọc Nhi	Nữ	28.11.1992	Quảng Ninh	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3574
74.	Vũ Thị Oanh	Nữ	26.07.1988	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3575
75.	Phạm Đức Sơn	Nam	16.11.1993	Quảng Ninh	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3576
76.	Hoàng Trung Thành	Nam	29.09.1977	Quảng Ninh	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3577
77.	Đào Thị Thơm	Nữ	28.08.1976	Hưng Yên	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3578
78.	Nguyễn Thị Diệu Thùy	Nữ	16.05.1988	Quảng Ninh	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3579
79.	Nguyễn Bảo Trung	Nam	11.08.1989	Quảng Ninh	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3580
80.	Phạm Quang Trung	Nam	29.05.1986	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3581
81.	Lê Thanh Tùng	Nam	29.09.1986	Quảng Ninh	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3582
82.	Nguyễn Thị Vân	Nữ	23.05.1977	Thái Bình	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3583
Lớp 4						
83.	Lê Thị Mỹ Dung	Nữ	27.06.1990	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3584
84.	Trương Thị Vân Anh	Nữ	09.01.1979	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3585
85.	Bùi Xuân Cảnh	Nam	02.02.1984	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3586
86.	Lê Ngọc Cường	Nam	20.11.1978	Thanh Hóa	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3587
87.	Nguyễn Lương Cường	Nam	05.08.1980	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3588
88.	Nguyễn Đức Dương	Nam	18.12.1981	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3589
89.	Vũ Thị Đào	Nữ	18.01.1981	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHVN ngày 13/4/2017	3590

90.	Đoàn Minh Đức	Nam	25.04.1979	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3591
91.	Trần Thị Hồng Hạnh	Nữ	23.03.1980	Lai Châu	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3592
92.	Phạm Văn Hiệp	Nam	27.01.1973	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3593
93.	Phạm Quang Hòa	Nam	16.04.1981	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3594
94.	Nguyễn Huy Hoàng	Nam	11.07.1993	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3595
95.	Vũ Thị Thu Huyền	Nữ	12.10.1991	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3596
96.	Nguyễn Thị Cẩm Lai	Nữ	04.10.1982	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3597
97.	Bùi Thị Phương Mai	Nữ	01.07.1980	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3598
98.	Nguyễn Thị Mến	Nữ	14.12.1989	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3599
99.	Phạm Thị Miên	Nữ	04.05.1985	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3600
100.	Trần Thị Thanh Nhân	Nữ	12.12.1982	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3601
101.	Lê Thị Mai Phương	Nữ	21.12.1980	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3602
102.	Nguyễn Thị Thu Phương	Nữ	01.08.1980	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3603
103.	Phạm Thị Thúy	Nữ	30.08.1980	Quảng Ninh	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3604
104.	Nguyễn Thị Thủy	Nữ	22.09.1981	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3605
105.	Tường Duy Trung	Nam	07.05.1978	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3606
106.	Đoàn Anh Tuấn	Nam	20.11.1991	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3607
107.	Bùi Văn Vương	Nam	23.10.1980	Hải Dương	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3608
Lớp 5						
108.	Lê Phúc Hùng Anh	Nam	04.09.1974	Đồng Nai	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3609
109.	Cam Quốc Bình	Nam	21.05.1978	Bà Rịa Vũng Tàu	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3610
110.	Ôn Tấn Chí	Nam	11.11.1981	Bà Rịa Vũng Tàu	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3611
111.	Bạch Quang Cường	Nam	26.08.1978	Bà Rịa Vũng Tàu	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3612

112.	Châu Đại	Dương	Nam	01.04.1987	Bình Định	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3613
113.	Lê Công	Hải	Nam	20.09.1979	Thanh Hóa	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3614
114.	Trần Đức	Hân	Nam	15.03.1979	Bình Định	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3615
115.	Nguyễn Trung	Hiếu	Nam	15.07.1979	Bà Rịa Vũng Tàu	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3616
116.	Trần Thị Kim	Huệ	Nữ	29.03.1984	Bà Rịa Vũng Tàu	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3617
117.	Diệp Tuấn	Lộc	Nam	03.02.1984	Đắk Lắk	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3618
118.	Võ Thanh	Lộc	Nam	30.05.1982	Bà Rịa Vũng Tàu	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3619
119.	Nguyễn Thị Ngọc	Minh	Nữ	29.07.1983	Bà Rịa Vũng Tàu	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3620
120.	Nguyễn Hoàng Đức	Nhân	Nam	24.10.1985	Bà Rịa Vũng Tàu	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3621
121.	Đinh Võ Hoàng	Phong	Nam	01.04.1984	Bến Tre	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3622
122.	Phạm Ngọc	Phương	Nam	07.01.1987	Bà Rịa Vũng Tàu	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3623
123.	Trần Thị Kim	Phương	Nữ	03.04.1979	Bà Rịa Vũng Tàu	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3624
124.	Võ Ngọc	Phượng	Nữ	28.08.1982	Bà Rịa Vũng Tàu	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3625
125.	Huỳnh Trung	Sơn	Nam	20.01.1981	Bà Rịa Vũng Tàu	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3626
126.	Lê Công	Thành	Nam	21.05.1984	Thanh Hóa	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3627
127.	Trần Công	Thịnh	Nam	08.09.1978	Bà Rịa Vũng Tàu	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3628
128.	Nguyễn Thị Thu	Thủy	Nữ	02.02.1984	Bà Rịa Vũng Tàu	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3629
129.	Phạm Thị Mai	Trinh	Nữ	20.12.1982	Bà Rịa Vũng Tàu	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3630

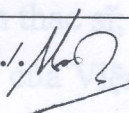
130.	Nguyễn Hoàng Kiên	Trung	Nam	25.01.1978	Bà Rịa Vũng Tàu	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3631
131.	Nguyễn Quốc	Trung	Nam	23.01.1982	Bà Rịa Vũng Tàu	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3632
132.	Nguyễn Minh	Tuấn	Nam	10.06.1982	Bà Rịa Vũng Tàu	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3633
133.	Phạm Trương Anh	Tuấn	Nam	24.01.1985	Bà Rịa Vũng Tàu	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3634
134.	Nguyễn Văn	Tung	Nam	17.09.1979	Nam Định	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3635
135.	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	Nữ	25.06.1983	Bà Rịa Vũng Tàu	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3636
Lớp 6							
136.	Nguyễn Trần Anh	Dũng	Nam	27.2.1980	Tp. Hồ Chí Minh	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3637
137.	Châu Bá	Hải	Nam	07.03.1968	Tp. Hồ Chí Minh	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3638
138.	Lê Bảo	Huy	Nam	23.12.1992	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3639
139.	Nguyễn Phong	Nhã	Nam	27.06.1977	Tp. Hồ Chí Minh	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3640
140.	Lê Hoàng	Sơn	Nam	01.09.1991	Hải Phòng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3641
141.	Trần Ngọc	Tĩnh	Nam	28.04.1987	Đà Nẵng	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3642
142.	Nguyễn Phạm Anh	Tuấn	Nam	14.09.1980	Tp. Hồ Chí Minh	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3643
143.	Lê Hữu	Đức	Nam	20.12.1984	Bình Dương	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3644
144.	Trần Minh	Hiếu	Nam	30.11.1980	Bình Dương	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3645
145.	Đậu Thị	Thương	Nữ	15.11.1985	Thanh Hóa	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3646
146.	Phan Thị Bích	Tuyền	Nữ	30.09.1979	Quảng Nam	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3647
147.	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	Nữ	24.07.1982	Bình Dương	Số 670/QĐ-ĐHHHVN ngày 13/4/2017	3648

Tổng số: 147 học viên.

DANH SÁCH

CÁC HỌC VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP & CẤP BẰNG THẠC SĨ KHOÁ 2017 đợt 2
(Kèm theo Quyết định số : 1401/QĐ-ĐHHHVN ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Hàng Hải Việt Nam)

TT	Họ và tên học viên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Số, ngày Quyết định trúng tuyển	Số bằng
1. Ngành: Quản lý kinh tế - Mã số: 8310110 (07 học viên)						
Lớp 3						
1.	Phạm Ngọc Anh Thu	Nữ	27.12.1994	Quảng Ninh	Số 1818A/QĐ-ĐHHHVN ngày 09/10/2017	3649
Lớp 4						
2.	Trần Hùng Cường	Nam	31.08.1980	Hải Dương	Số 1818A/QĐ-ĐHHHVN ngày 09/10/2017	3650
3.	Chu Thị Bích Nga	Nữ	23.01.1972	Hung Yên	Số 1818A/QĐ-ĐHHHVN ngày 09/10/2017	3651
4.	Phạm Văn Phong	Nam	08.06.1977	Nam Định	Số 1818A/QĐ-ĐHHHVN ngày 09/10/2017	3652
5.	Phạm Thị Thu Phương	Nữ	04.01.1975	Hà Nội	Số 1818A/QĐ-ĐHHHVN ngày 09/10/2017	3653
Lớp 5						
6.	Nguyễn Thanh Đức	Nam	16.04.1982	Bà Rịa Vũng Tàu	Số 1818A/QĐ-ĐHHHVN ngày 09/10/2017	3654
7.	Hồ Nguyên Nhật	Nam	26.04.1975	Bà Rịa Vũng Tàu	Số 1818A/QĐ-ĐHHHVN ngày 09/10/2017	3655

Tổng số: 07 học viên. 

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Thạc sĩ cho 182 học viên cao học đã bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Những học viên có tên trong danh sách (ghi ở Điều 1) được hưởng mọi quyền lợi ghi trong Quy chế Đào tạo trình độ Thạc sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Trưởng các phòng: TC-HC, KH-TC; Viện trưởng Viện Đào tạo sau đại học; Trưởng các khoa chuyên môn; các Phòng, Ban liên quan và các học viên cao học có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GD & ĐT (để báo cáo);
- Bộ Giao thông Vận tải (để báo cáo);
- Lưu: VT, Viện ĐTSDH.